1. Yêu cầu chức năng và yêu cầu phi chức năng
   1. Yêu cầu chức năng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đối tượng | Yêu cầu chức năng | Mô tả yêu cầu chức năng |
| Người in tài liệu | Yêu cầu in tài liệu | Website cho phép người dùng upload một hoặc nhiều tài liệu văn bản (định dạng .docx, .pdf) lên trang web sau đó chọn đơn vị giao hàng. Hệ thống sẽ tự động kết nối với một tiệm in hợp lý nhất và gửi yêu cầu tới đơn vị vận chuyển quy định |
| Lựa chọn tiệm in | Website cho phép người dùng lựa chọn một tiệm in ấn theo sở thích, qua đó người dùng có thể biết được các loại in ấn mà tiệm in đó đang hỗ trợ cùng những sản phẩm có sẵn của tiệm in |
| Theo dõi tình trạng đơn hàng | Người dùng có thể theo dõi tình trạng đơn hàng của mình, bao gồm các thông tin cơ bản như trạng thái của đơn hàng, thời gian dự kiến giao hàng, vị trí của shipper |
| Hủy đơn hàng | Người dùng có thể hủy đơn hàng trước khi tài liệu được gửi cho bên in ấn 5 phút. Sau 5 phút nếu muốn hủy, hệ thống sẽ giúp người dùng liên lạc với bên in ấn và đơn hàng sẽ được đóng băng tới khi hệ thống xác định thỏa thuận của 2 bên. |
| Đăng ký tài khoản | Người dùng tiến hành đăng ký tài khoản, hệ thống cung cấp nhiều cách xác thực thông qua facebook, gmail, sđt |
| Quản lý tài khoản | Người dùng có thể đăng nhập, đăng xuất, thay đổi thông tin cá nhân nếu cần thiết |
| Tiệm in ấn | Lắng nghe yêu cầu in ấn | Bên tiệm in sẽ được hệ thống thông báo khi có yêu cầu in ấn mới. Bên tiệm in có trách nhiệm xác nhận có nhận đơn hàng này không nếu không yêu cầu sẽ được chuyển qua bên khác |
| Quản lý đơn hàng | Bên tiệm in có thể theo dõi được tình trạng của đơn hàng, địa chỉ đơn hàng cùng lịch sử sản phẩm  Ngoài ra tiệm in ấn có thể cập nhật tình trạng của đơn hàng là đang xử lý, hoặc đã bàn giao cho bên giao hàng |

* 1. Yêu cầu phi chức năng
* Yêu cầu phi chức năng chung cho website của người dùng, ứng dụng của tiệm in ấn

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Yêu cầu phi chức năng |
| 1 | Website, ứng dụng có giao diện thân thiện với người sử dụng |
| 2 | Website, ứng dụng hoạt động mượt mà, tối ưu hóa phần cứng của máy tính và điện thoại |
| 3 | Hạn chế tối đa lỗi trong quá trình sử dụng website, ựng dụng |
| 4 | Thông tin của khách hàng được mã hóa và bảo mật theo tiêu chuẩn MD5 |
| 5 | Hệ thống hoạt động liên tục 24/7 |
| 6 | Phía công ty sẽ đảm bảo đội ngũ phát triển, duy trì sản phẩm |

1. Xác định MVP và các phase của hệ thống
   1. Phase 0(MVP):

* Ở phase này <Tên công ty> sẽ hoàn thiện những chức năng cốt lõi để có thể nhanh chóng cho ra 1 sản phẩm cơ bản hoàn chỉnh đến tay người sử dụng. Những chức năng ở đây có thể chưa đầy đủ nhưng có thể đáp ứng được các yêu cầu thiết yếu của sản phẩm.
* Quy định trọng số (Trọng số sẽ quyết định độ ưu tiên của từng chức năng):
  + 1: Ưu tiên rất cao
  + 2: Ưu tiên cao
  + 3: Ưu tiên bình thường
  + 4: Ưu tiên thấp
* Những chức năng đó bao gồm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đối tượng | Yêu cầu chức năng | Trọng số |
| Người in tài liệu | Yêu cầu in tài liệu | 1 |
| Đăng ký tài khoản | 2 |
| Tiệm in ấn | Lắng nghe yêu cầu in ấn | 1 |
| Quản lý đơn hàng | 2 |

* 1. Phase 1:
* Ở phase này, <Tên côn ty> sẽ tiếp tục cài đặt những chức năng nâng cao. Những chức năng này tập trung vào tính tương tác của người dùng với hệ thống, cung cấp cho người dùng cơ chế quản lý tình trạng đơn hàng, cho người dùng xem thông tin chi tiết tiệm in và lựa chọn tiệm in yêu thích qua đó tăng tính trải nghiệm của người dùng và độ cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.
* Những chức năng đó bao gồm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đối tượng | Yêu cầu chức năng | Trọng số |
| Người in tài liệu | Lựa chọn tiệm in ấn phù hợp | 2 |
| Theo dõi tình trạng đơn hàng | 2 |
| Hủy đơn hàng | 3 |

* 1. Phase 2:
* Ở phase này, <Tên công ty> sẽ hoàn thiện sản phẩm bằng cách update những chức năng liên quan đến quản lý tài khoản người dùng.
* Những chức năng đó bao gồm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đối tượng | Yêu cầu chức năng | Trọng số |
| Người in tài liệu | Quản lý tài khoản người dùng | 4 |